

# TRUNG LUẬN

## QUYỂN 3

### Phẩm 15: QUÁN VỀ CÓ, KHÔNG

(Gồm 11 Kệ)

Hỏi: Các pháp đều có tự tánh riêng, vì có năng lực tác dụng, như bình có tự tánh bình, vải có tự tánh vải, tự tánh ấy khi có các duyên hợp lại thì xuất hiện?

Đáp:

**Kệ 1:**

*Trong các duyên có tánh  
Việc ấy thật không đúng  
Tánh từ các duyên sinh  
Gọi là pháp tạo tác.*

Nếu các pháp có tự tánh thì không thể từ các duyên mà xuất hiện. Vì sao? Vì từ các duyên xuất hiện tức là pháp có tạo tác, không có tánh nhất định.

Hỏi: Nếu tự tánh của các pháp từ các duyên tác thành, thì có lỗi gì?

Đáp:

**Kệ 2:**

*Nếu tánh là tác giả  
Làm sao có nghĩa ấy  
Vì tánh không tạo tác  
Chẳng đợi các pháp thành.*

Như vàng lẫn với đồng thì không phải vàng nguyên, như vậy nếu các pháp có tự tánh thì không cần các duyên. Nếu từ duyên mà xuất hiện, nên biết nó không có tự tánh chân thật. Lại tự tánh nếu quyết định có thì không cần đợi cái khác mới xuất hiện, không phải như dài

và ngắn, kia và đây không có tánh định nên phải chờ đợi nhau mới có được.

Hỏi: Các pháp nếu không có tự tánh, thì nên có tha tánh?

Đáp:

**Kệ 3:**

*Nếu pháp không tự tánh  
Thì sao có tha tánh  
Tự tánh đối tha tánh  
Cũng gọi là tha tánh.*

Tự tánh của các pháp từ các duyên tác thành, nên cũng nhân nơi đối đãi mới thành, nên không có tự tánh. Nếu như vậy, tha tánh đối với tha tánh cũng là tự tánh, cũng từ các duyên sinh, vì đối đãi nhau nên cũng không có tha tánh, vì không có tha tánh làm sao nói các pháp từ tha tánh sinh, vì tha tánh cũng là tự tánh.

Hỏi: Nếu lia tự tánh tha tánh mà có các pháp, thì có lỗi gì?

Đáp:

**Kệ 4:**

*Lìa tự tánh tha tánh  
Đâu có được pháp gì  
Nếu có tự, tha tánh  
Thì các pháp được thành.*

Ông cho lìa tự tánh tha tánh vẫn có pháp, việc ấy không đúng. Nếu lìa tự tánh tha tánh thì không có pháp gì. Vì sao? Vì có tự tánh tha tánh thì pháp mới thành, như chính bình là tự tánh đối với áo là tha tánh.

Hỏi: Nếu lấy tự tánh tha tánh pháp pháp có, thì bây giờ nên có cái không.

Đáp:

**Kệ 5:**

*Pháp có đã không thành  
Thì không làm sao thành  
Vì nhân có pháp có  
Có hoại gọi là không.*

Nếu ông đã chấp nhận pháp có không thành thì cũng nên chấp nhận pháp không cũng không. Vì sao? Vì pháp có hoại diệt nên gọi là “không”, cái không ấy, do cái có hoại diệt mà có.

Lại nữa,

**Kệ 6:**

*Nếu người thấy có, không*

*Thấy tự tánh tha tánh  
Như thế là không thấy  
Nghĩa thật của Phật pháp.*

Nếu người chấp trước sâu vào các pháp, thì chắc chắn họ đi tìm cái có thấy được, nên nếu phá tự tánh thì họ lại thấy tha tánh. Nếu phá tha tánh thì họ thấy có, nếu phá có thì họ lại thấy không, nếu phá không thì họ hoang mang mê hoặc. Còn những người lợi căn tâm chấp trước nhẹ, vì biết diệt hết các kiến chấp nên được an ổn, họ không sinh ra bốn thứ hý luận (có, không, cũng có cũng không, chẳng có chẳng không) thì người ấy thấy được nghĩa chân thật của Phật pháp. Thế nên nói kệ trên.

Lại nữa,

**Kệ 7:**

*Phật diệt trừ có không  
Như hóa Ca-chiên-diên  
Trong Kinh Ngài đã dạy  
Lìa có cũng lìa không.*

Trong kinh Sách Đà Ca-chiên-diên, Phật dạy về nghĩa chánh kiến là xa lìa có, xa lìa không. Nếu các pháp mà quyết định thật có chút ít, thì Phật đã không phá có, không, nếu chỉ phá có thì người ta cho là không. Phật thông đạt thật tướng của các pháp, nên nói có và không đều không. Thế nên ông nên bỏ kiến chấp có và không ấy đi.

Lại nữa,

**Kệ 8:**

*Nếu pháp thật có tánh  
Thì sau không thể không  
Nếu tánh có tướng khác  
Việc ấy quyết không đúng.*

Nếu các pháp quyết định có tự tánh thì không bao giờ biến khác. Vì sao? Vì nếu pháp quyết định có tự tánh thì không thể có tướng khác nhau như trên đã nói ví dụ vàng thật. Hiện tại thấy các pháp có tướng khác nhau, nên biết các pháp không có tướng nhất định.

Lại nữa,

**Kệ 9:**

*Nếu pháp thật có tánh  
Làm sao có thể khác  
Nếu pháp thật không tánh  
Làm sao có thể khác.*

Nếu pháp quyết định có tự tánh thì làm sao biến khác được. Nếu pháp không có tự tánh tức là không có tự thể, thì làm sao có thể biến khác được.

Lại nữa,

**Kệ 10:**

*Quyết định có, chấp thường  
Quyết định không, chấp đoạn  
Vì vậy người có trí  
Không nên chấp có không.*

Nếu pháp quyết định có tướng có, thì hoàn toàn không có tướng không, như vậy là thường. Vì sao? Ví như nói ba đời, trong đời vị lai có tướng pháp, pháp ấy đi đến đời hiện tại, rồi chuyển vào đời quá khứ, trước sau không bỏ bản tướng, như thế là thường. Lại nói trong nhân trước đã có quả, thế cũng là thường. Nếu nói quyết định có pháp “không”, pháp không ấy trước có mà nay không, như thế là đoạn diệt, mà đoạn diệt là không có nguyên nhân tương tục. Do vậy hai lối thuyết có và không ấy tức lìa xa Phật pháp.

Hỏi: Cố gì nhân nơi pháp có, sinh ra thường kiến, nhân nơi pháp không, sinh ra đoạn kiến?

Đáp:

**Kệ 11:**

*Nếu pháp có tánh định  
Chẳng phải không, chấp thường  
Trước có mà nay không  
Đó là chấp đoạn diệt.*

Nếu pháp tánh quyết định thật có, là tướng có chứ chẳng phải tướng không, trọn không thể là không, nếu không thì chẳng phải có tức là không, lỗi này trước đã nói rồi, như vậy là đọa thường kiến. Nếu pháp trước đã có rồi hoại diệt mà thành không, ấy là đoạn diệt. Vì sao? Vì có không thể là không, vì ông nói có và không đều có định tướng. Nếu chấp đoạn chấp thường, thì bác bỏ việc thế gian là có tội phước. Vì thế nên buông bỏ.

-----